

NHÁNH 1: CÔ GIÁO CỦA CON. Thời gian thực hiện 1 tuần (Từ 30/9 - 04/10/2024)

Giáo viên thực hiện: Nguyễn Thị Hồng Nguyệt.

Thứ 2 ngày 30 tháng 09 năm 2024

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

Đề tài: Đi đều bước

TCVĐ: Nu na nu nông

I. MỤC ĐÍCH- YÊU CẦU

- Trẻ biết tên vận động, biết đi đều bước đúng thao tác, biết thực hiện các động tác trong bài tập phát triển chung.
- Rèn sự nhanh nhẹn khéo léo, kỹ năng đi đều bước cho trẻ.
- Trẻ hứng thú tham gia tích cực tham gia vào hoạt động.

II. CHUẨN BỊ

- Sân bằng phẳng, sạch sẽ, bóng, sắc xô...

III. CÁCH TIẾN HÀNH

***HĐ1. Khởi động**

- Cho trẻ làm đoàn tàu nối đuôi nhau với các kiểu đi: Đi kiễng chân, đi bằng gót bàn chân , cúi khom lưng, đi nhanh, đi chậm... về vòng tròn.

***HĐ2: Trọng động**

***Bài tập PTC: "Chim sẻ"**

- ĐT1: Chim vỗ cánh
- ĐT2: Chim mổ thóc
- ĐT3: Chim bay.
- ĐTNM: ĐT3

*** VĐCB: Đi đều bước**

- Cho trẻ chuyển thành 2 hàng ngang đối diện nhau cách 3m,
- Cô giới thiệu tên vận động- Cô tập mẫu lần 1
- Cô tập lần 2 phân tích động tác
- **TTCB:** - Đứng trước vạch xuất phát chân không chạm vạch.

-**TH** : Khi có hiệu lệnh thì cô vung đều 2 tay sang phải , đồng thời chân trái co lên, tiếp tục vung tay sang trái thì chân phải co lên và tiến về phía trước cứ như vậy cô đi đều bước đến vạch đích thì cô đi về cuối hàng. Chú ý khi đi kết hợp chân lọ tay kia lưng thẳng và không cúi đầu mắt nhìn về phía trước....

Lần 3 cô tập mẫu và nhấn vào những điểm cần lưu ý...

- Trẻ thực hiện:

+ Lần 1 : Cho 2-3 trẻ thực hiện

+ lần 2 : Cho trẻ thực hiện theo nhóm

+ Lần 3 : theo tổ...

- Cô nhận xét, động viên kịp thời để trẻ hoàn thành nhiệm vụ

- Vừa tập vận động gì?

- Cô củng cố lại mời 1 trẻ tập đẹp lên tập lại.

***TCVD: Nu na nu nống.**

- Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi

- Cô hướng dẫn trẻ chơi và chơi cùng trẻ.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần(Cô động viên, khuyến khích trẻ)

- Cô hỏi trẻ tên trò chơi.

***HD3: Hồi tĩnh.**

- Cô và trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh sân tập, kết hợp bài hát “Cô và mẹ”

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 3 ngày 01 tháng 10 năm 2024

PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI

Đề tài: DKNCH: Em Búp Bê. Sáng tác: Mộng Lợi Chung

Nghe hát: Đi học. Sáng tác: Bùi Đình Thảo

Trò chơi âm nhạc: Bắt chước giống cô

I.MỤC ĐÍCH –YÊU CẦU

- Trẻ biết hát theo cô cả bài theo nhịp bài hát, hát thuộc lời bài hát nhớ tên bài hát .
- Rèn trẻ hát kỹ năng nghe và hát đúng giai điệu bài hát.
- Giáo dục trẻ biết đi học ngoan vui vẻ không khóc nhè... Trẻ hứng thú tích cực tham gia các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ

- Nhạc bài hát: Em búp bê, Đi học
- Một số đồ dùng khác.....

III. CÁCH TIẾN HÀNH

***HD1.Gây hứng thú, ổn định tổ chức**

- Trò chơi: Trời tối , trời sáng
- + Cô có gì đây?
- + Chúng mình cùng mở hộp quà nào?
- + Cô tặng chúng mình quà gì?
- Bạn Búp bê chào cả lớp mình, chúng mình chào bạn búp bê nào.
- Cô dẫn dắt trẻ đến với bài hát: Em búp bê

***HD2. Dạy KNCH bài: Em Búp bê . Tác giả “ Mộng Lợi Chung”**

- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả
- Cô hát cho trẻ nghe, lần1 có nhạc .
- Cô nói nội dung bài hát: Bài hát nói về bạn búp bê bé tí teo không khóc nhè và rất đáng yêu...
- Cô nói cách hát: Bài hát viết theo nhịp 2/4 hát vừa phải thể hiện sự vui tươi ,nhí nhảnh
- Cô hát lần 2 không nhạc
- Cô dạy trẻ hát cùng cô cả bài không nhạc nhiều lần

- Cô sửa sai kịp thời.
- Cho trẻ hát theo tổ, nhóm, cá nhân kết hợp với nhạc
- Cô sửa sai kịp thời và khuyến khích trẻ hát to và đúng giai điệu bài hát .
- Hỏi lại tên bài hát.
- Bạn nào giỏi lên hát to cho cả lớp và cô cùng nghe nào.
- Giáo dục trẻ biết đi học ngoan không khóc nhè...

***HD 3: Trò chơi âm nhạc “Bắt chước giống cô”**

- Cô giới thiệu tên trò chơi
- Cô nêu luật chơi, cách chơi: Cô vừa hát vừa thể hiện biểu cảm theo lời bài hát, trẻ nghe và xem xong cô hát và thể hiện trẻ sẽ phải bắt chước lại giống cô
- Tổ chức và bao quát trẻ chơi 3-4 lần
- Cô động viên khuyến khích trẻ chơi

***HD4: Đi học. Sáng tác: Bùi Đình Thảo**

- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả
- Hát cho trẻ nghe lần 1
- Giảng nội dung bài hát nói về ngày đầu tiên đi học của các bạn được mẹ dắt đi học được cô và mẹ dỗ dành yêu thương...
- Hát nghe lần 2, khuyến khích trẻ hưởng ứng cùng cô.
- Kết thúc chuyển hoạt động.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 4 ngày 2 tháng 10 năm 2024

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ
Đề tài: Nhận biết tập nói “Cái mũ”

I. MỤC ĐÍCH -YÊU CẦU

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, màu sắc, chất liệu của cái mũ.
- Phát triển kỹ năng nói to, rõ lời, nói đủ câu cho trẻ.
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng của trẻ. Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào hoạt động

II. CHUẨN BỊ

- Mũ
- Nhạc bài hát: Em búp bê
- Một số mũ rộng vành, mũ lưỡi trai...
- Một số đồ dùng khác...

III. CÁCH TIẾN HÀNH

***HD1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú**

- Cô và trẻ hát bài hát “Em búp bê”
- Trò chuyện về bài hát.
- Cô dẫn dắt giới thiệu bài

***HD2. Nhận biết tập nói “ Cái mũ”**

- Cô thưởng hộp quà, mời một bạn lên mở hộp quà?
- Đây là cái gì? Cái gì đây con?
- Cái mũ màu gì?
- Cô hỏi nhiều cá nhân trẻ trả lời
- Con có cái gì đây? Bạn đang cầm cái gì nhỉ?
- Cái mũ đâu?
- Cái mũ màu gì? (Trẻ chỉ và nói tên cái mũ, màu sắc)
- Cho trẻ chuyền tay nhau cái mũ và hỏi trẻ.
- Chúng mình nhìn cái mũ có tròn không?

- Cầm cái, các con thấy thế nào ?
- Cái mũ dùng để làm gì?
- Chúng mình cùng đội mũ lên nào?
- Chúng mình có hay đội mũ không?
- Khi nào thì đội mũ nhỉ?
- Vậy mũ có tác dụng gì?
- Mở rộng: Cho trẻ mũ bạn trai và mũ bạn gái, mũ lên đội khi trời rét...
- GD: Khi chúng mình đi ra ngoài trời nắng phải đội mũ không sẽ bị ốm...

***HD2: Củng cố**

*** TC1: Bé đi siêu thị.**

Cho trẻ vừa đi vừa hát đến khu siêu thị, yêu cầu trẻ mua mũ

(Khi trẻ chơi cô động viên, khuyến khích trẻ để trẻ chơi vui và nhận xét trẻ chơi)

***TC2: Cái gì biến mất- xuất hiện.**

- Cô cho trẻ quan sát một số đồ dùng cá nhân, cho cái mũ biến mất và xuất hiện để trẻ đoán

-Trẻ gọi tên cái mũ

- Kết thúc cô nhận xét chung

VI. Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 5 ngày 3 tháng 10 năm 2024

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Đề tài: Nhận biết tên và công việc của cô giáo

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ nhận biết gọi tên và một số công việc hàng ngày của các cô khi ở lớp.
- Rèn kỹ năng ghi nhớ, kỹ năng quan sát cho trẻ.
- Giáo dục trẻ biết chào hỏi, kính trọng vâng lời cô. Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ

- Hình ảnh cô giáo dạy học, cho trẻ ăn, cho trẻ ngủ....
- Lô tô tranh về công việc của cô giáo...
- Nhạc bài hát: Cô và mẹ

III. CÁCH TIẾN HÀNH

*** HD1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú**

- Hát “ Cô giáo ”
- + Chúng mình vừa hát bài hát gì?
- + Bài hát nói về ai?
- + Khi đến lớp con được vui chơi cùng ai
- + Đến lớp cô giáo dạy con những gì?
- Dẫn dắt vào bài

*** HD2. Nhận biết tên và công việc của cô giáo**

- Cho trẻ xem clip, tranh ảnh về công việc của cô giáo?
- * Cô đưa bức tranh cô giáo và trò chuyện cùng trẻ.
- Đố các con biết đây là ai?
- Cô tên là gì?
- Còn đây là cô gì nhỉ?
- Cô tổng hợp lại.
- Cô giáo đang làm gì?
- Tay cô cầm gì?
- Ngoài ra cô giáo còn làm những công việc gì nữa?

- Tình cảm của cô đối với các con như thế nào?
- Chúng mình có yêu quý cô giáo không?
- Yêu cô chúng mình phải như thế nào?
- GD trẻ biết yêu quý kính trọng , thích đến lớp với cô không khóc nhè ...
- * Tương tự cho trẻ quan sát tranh cô đang dạy học và cho trẻ ăn...
- Mở rộng: Ngoài dạy các con học cô còn làm rất nhiều các công việc khác như cho các con ăn, ngủ,...
- Giáo dục trẻ biết lễ phép yêu quý kính trọng và nghe lời cô...
- * **HD 3: Bé cùng chơi.**
- * **TC1: Ai chọn đúng**
- Cô tặng trẻ mỗi bạn một rổ đồ chơi. Trong rổ là hình ảnh công việc của cô giáo và yêu cầu trẻ chọn và giơ lên...
- Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.
- Cô nhận xét tuyên dương trẻ.
- * **TC 2: Vòng tay cô giáo**
- Cô giới thiệu tên trò chơi, nói cách chơi: Chúng mình vừa đi vừa hát bài “Cô và mẹ”.
- Khi có hiệu lệnh về vòng tay cô nào thì chúng mình hãy nhanh chân về với cô giáo đó.
- Bạn nào về chậm thì bạn ý sẽ thua
- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần
- Kết thúc khen trẻ, chuyển hoạt động

VI. Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 6 ngày 4 tháng 10 năm 2024

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Đề tài đọc đồng dao: Nu na nu nống

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ nhớ tên bài đồng dao, biết đọc cùng cô bài đồng dao.
- Rèn cho trẻ kỹ năng đọc to, rõ ràng, phát triển ngôn ngữ cho trẻ
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động. Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh chân tay sạch sẽ ...

II. CHUẨN BỊ

- Tranh minh họa bài đồng dao

III. CÁCH TIẾN HÀNH

*HD1. Ôn định tổ chức

- Cô và trẻ chơi trò chơi: Nu na nu nống
- Chúng mình vừa chơi trò chơi gì? Chơi có vui không?
- Để chơi giỏi trò chơi này, chúng mình phải vừa chơi và vừa đọc được bài đồng dao: Nu na nu nống

*HD2. Dạy trẻ đọc đồng dao: Nu na nu nống

- Cô dẫn dắt, giới thiệu bài đồng dao “Nu na nu nống”
- Cô đọc lần 1 cho trẻ nghe
- Giảng nội dung: bài đồng dao nói về một trò chơi dân gian thi chân sạch, không bẩn. Ai chân sạch thì được tuyên dương về đánh trống...
- Cô đọc lần 2 kết hợp tranh vì tính minh họa
- Cô giảng từ khó: “ Gót” là gót chân của mình đẩy các con ạ
- Cô nói cách đọc bài thơ: Bài đồng dao viết theo thể 4 chữ khi đọc ta đọc theo nhịp cả bài đồng dao
- Cho trẻ đọc theo cô cả bài nhiều lần
- Cô sửa sai cho trẻ
- Cho trẻ đọc thi đua giữa các tổ, nhóm, cá nhân
- Chú ý sửa sai cho trẻ, động viên những trẻ đọc chưa tốt

*HD3: Đàm thoại

- Chúng mình vừa đọc bài đồng dao gì?

- Đánh trống rồi làm gì nhỉ?
- Mở cuộc gì?
- Thi đua chân hay tay?
- Chân sạch sẽ, gót đỏ như thế nào?
- Chân như thế nào được vào đánh trống?
- Cô củng cố, giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh chân tay sạch sẽ
- Cô và trẻ cùng chơi lại trò chơi nu na nu nống kết hợp đọc bài đồng dao: Nu na nu nống
- Cô cho các bạn kiểm tra xem có bạn nào chân bẩn không.
- Cô tuyên dương những bạn chân sạch...
- Kết thúc giờ học: Trẻ đi nhẹ nhàng ra ngoài

IV.Đánh giá trẻ hàng ngày:

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Người duyệt

Người soạn